

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa :

*Nguyên đơn:* Ông Trần Ngọc G - Sinh năm: 1972; địa chỉ: 113/69 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Bà Dương Thị M - Sinh năm: 1969; địa chỉ: 113/69, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Ngọc G và bà Dương Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Ông Trần Ngọc G và bà Dương Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Ông Trần Ngọc G và bà Dương Thị M không có con chung nên không xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản: Ông Trần Ngọc G và bà Dương Thị M thống nhất với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về tài sản nên không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ: Ông Trần Ngọc G và bà Dương Thị M thống nhất xác định là không có nợ, không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết gì nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét, giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Ngọc G nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001712 ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; ông G được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Ông Trần Ngọc G <sup>(01 bản)</sup>;
- Bà Dương Thị M <sup>(01 bản)</sup>;
- UBND xã B, huyện C <sup>(01 bản)</sup>;
- VKSND huyện Chợ Lách <sup>(01 bản)</sup>;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C <sup>(01 bản)</sup>;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre <sup>(01 bản)</sup>;
- Lưu: Hồ sơ vụ án<sup>(01 bản)</sup>, Vp<sup>(01 bản)</sup>, Bp<sup>(01 bản)</sup>.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Ngọc Tuyên**